

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 358/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Vương Thị Bích T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp H, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh Lê Minh Q, sinh năm 1978.

Địa chỉ: khóm A, phường H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vương Thị Bích T và anh Lê Minh Q (Theo giấy chứng nhận kết hôn số: 140/2004 ngày 24/8/2004 của Ủy ban nhân dân phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (cũ)).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Thị Bích T và anh Lê Minh Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Lê Minh K sinh ngày 24/11/2004 và Lê Minh K1 sinh ngày 19/11/2006 đã trưởng thành, không bị nhược điểm về thể chất tâm thần, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vương Thị Bích T và anh Lê Minh Q xác định không có và không tranh chấp nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Vương Thị Bích T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000đ nhưng được cân trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai số 0010579 ngày 26/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, hoàn trả lại cho chị T số tiền còn lại 150.000đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV10-Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND P. Nguyệt Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Trần Bảo Trân